

Số: 132/2023/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 14 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Quý B, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Trang, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn X, xã C, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quý B và chị Trần Thị Trang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quý B và chị Trần Thị Trang thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ, tài sản: Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản

chung, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Quý B tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng anh B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009568 ngày 03 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, trả lại anh Nguyễn Quý B số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương